

**NGÂN HÀNG TMCP
KIÊN LONG**

Số: 274 /NHKL
V/v giải trình biến động
lợi nhuận sau thuế riêng lẻ
quý 1 năm 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Rạch Giá, ngày 20 tháng 4 năm 2021

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Ngân hàng TMCP Kiên Long (Kienlongbank), mã chứng khoán KLB, xin giải trình biến động lợi nhuận sau thuế riêng lẻ của Kienlongbank quý 1 năm 2021 so với quý 1 năm 2020 như sau:

1. Lợi nhuận sau thuế riêng lẻ của Kienlongbank quý 1 năm 2021 tăng 6.397,77% so với quý 1 năm 2020:

Lợi nhuận sau thuế riêng lẻ của Kienlongbank quý 1 năm 2021 tăng 516.172 triệu đồng, tương đương tăng 6.397,77% so với quý 1 năm 2020 chủ yếu là do các nguyên nhân chính sau đây:

- Tổng thu nhập tăng 660.177 triệu đồng, tương đương tăng 203,02%. Trong đó chủ yếu do:
 - + Thu nhập lãi thuần tăng 619.015 triệu đồng, tương đương tăng 211,01%.
 - + Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ tăng 20.814 triệu đồng, tương đương tăng 231,06%.
 - + Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư tăng 31.814 triệu đồng.
- Tổng chi phí giảm 31.751 triệu đồng, tương đương giảm 10,08%. Trong đó chủ yếu do chi phí dự phòng rủi ro tín dụng giảm 34.806 triệu đồng, tương đương giảm 50,57%.

Đơn vị: Triệu đồng, %

STT	Chỉ tiêu	Quý 1/2020	Quý 1/2021	Tăng/giảm (+/-) quý 1/2021 so với quý 1/2020	
				Số dư	Tỷ lệ (%)
I	Tổng thu nhập	325.174	985.351	660.177	203,02
1	Thu nhập lãi thuần	293.360	912.375	619.015	211,01
2	Lãi/ lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ	9.008	29.822	20.814	231,06
3	Lãi/ lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	8.788	5.051	(3.737)	(42,52)
4	Lãi/ lỗ thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	-	-	-	-
5	Lãi/ lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	-	31.814	31.814	-
6	Lãi/ lỗ thuần từ hoạt động khác	14.018	6.289	(7.729)	(55,14)
7	Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	-	-	-	-
II	Tổng chi phí	314.975	283.224	(31.751)	(10,08)
1	Chi phí hoạt động	246.148	249.203	3.055	1,24
2	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	68.827	34.021	(34.806)	(50,57)
III	Tổng lợi nhuận trước thuế	10.199	702.127	691.928	6.784,27
IV	Chi phí thuế TNDN	2.131	177.887	175.756	8.247,58
V	Lợi nhuận sau thuế	8.068	524.240	516.172	6.397,77

2. Nguyên nhân biến động lợi nhuận sau thuế riêng lẻ của Kienlongbank quý 1 năm 2021 so với quý 1 năm 2020:

Lợi nhuận sau thuế riêng lẻ của Kienlongbank quý 1 năm 2021 tăng 516.172 triệu đồng so với quý 1 năm 2020 nguyên nhân chủ yếu là do trong quý 1 năm 2021 Ngân hàng đã phối hợp với khách hàng xử lý toàn bộ tài sản bảo đảm, hoàn thành việc thu hồi nợ gốc và lãi phải thu của các khoản cho vay có tài sản bảo đảm là cổ phiếu của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín theo Phương án cơ cấu lại Kienlongbank gắn với xử lý nợ xấu đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt.

Thời điểm 31/3/2021, tỷ lệ nợ xấu của Kienlongbank là 1,19%, giảm 3,22% so với tỷ lệ nợ xấu ngày 31/12/2020. Tổng lãi phải thu từ hoạt động tín dụng của Kienlongbank là 508.724 triệu đồng, tương đương tỷ lệ lãi phải thu từ hoạt động tín dụng /tổng tài sản là 0,82% và tỷ lệ lãi phải thu từ hoạt động tín dụng /tổng dư nợ là 1,42%.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để báo cáo);
- Ban TGD (để chỉ đạo);
- Lưu: VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC 



Trần Tuấn Anh

Ch